

Bản án số: **13/2018/HNGĐST**
Ngày 12-3-2018
V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Đạo**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Hải**

2. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 249/2017/TLST–HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST–HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2018/QĐST–HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Kim L** – sn 1996 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Võ Thanh H** – sn 1989 (vắng mặt lần 2, không lý do)

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 04/01/2018 và ngày 23/01/2018, nguyên đơn chị Lê Thị Kim L trình bày:** Chị và anh Võ Thanh H tự quen biết, tìm hiểu và đi đến tổ chức đám cưới vào tháng 01 năm 2014, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh An Giang cấp

giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/01/2014. Sau khi cưới vợ chồng thuê nhà sống ở B, quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến khoảng tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H mê bài bạc, không chăm chăm lo cho vợ con, dẫn đến vợ chồng hay có lời qua tiếng lại, bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, có lối sống không phù hợp. Khoảng hơn một năm nay (từ tháng 10/2016) anh H không còn tới lui, thăm nom con chung. Chị L đã nhiều lần khuyên can, hàn gắn nhưng anh H vẫn không thay đổi, từ đó vợ chồng dần xa cách, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ tháng 10/2016 cho đến nay.

Về con chung: Chị L xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên Võ Hoàng N – sinh ngày 01/7/2014. Hiện nay cháu N đang sống chung với chị L.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị L yêu cầu:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về quan hệ con chung: Chị L yêu cầu được nuôi cháu Võ Hoàng N, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Do bị đơn anh Võ Thanh H đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, không có lý do nên anh H không có bản tự khai và lời trình bày tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim L được quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp. Anh Võ Thanh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt không lý do, ngoài ra chị L yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 xét xử vắng mặt anh Võ Thanh H.

Xét yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của chị Lê Thị Kim L, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Lê Thị Kim L và anh Võ Thanh H chung sống với nhau được UBND xã T, huyện C, tỉnh An Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/01/2014 đúng theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị L: Xét thấy chị L và anh H chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến khoảng tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H mê bài bạc, không chăm chăm lo cho vợ con, dẫn đến vợ chồng hay có lời qua tiếng lại, bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, có lối sống không phù hợp. Khoảng hơn một năm nay (từ tháng 10/2016) anh H không còn tới lui, thăm nom con chung. Chị L đã nhiều lần khuyên can, hàn gắn nhưng anh H vẫn không thay đổi, từ đó vợ chồng dần xa cách, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa. Mặt khác, vợ chồng đã ly thân từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay.

[3] Xét yêu cầu xin nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng của chị L: Xét thấy cháu Võ Hoàng N – sinh ngày 01/7/2014 hiện nay đang được chị L nuôi dưỡng, chị L vẫn đảm bảo sự phát triển mọi mặt của con. Mặt khác, cháu Võ Hoàng N hiện còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ.

Về cấp dưỡng: Do chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Từ những nhận định trên, căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Kim L:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Kim L được ly hôn với anh Võ Thanh H.

Về quan hệ con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cháu Võ Hoàng N – sinh ngày 01/7/2014 cho chị L tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Võ Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí HNGĐST: Chị Lê Thị Kim L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9 và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Kim L. Chị Lê Thị Kim L được ly hôn với anh Võ Thanh H.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Võ Hoàng N – sinh ngày 01/7/2014 cho chị Lê Thị Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Võ Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Thanh H được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí HNST: Chị Lê Thị Kim L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0007682 ngày 01/12/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Báo cho nguyên đơn chị Lê Thị Kim L có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn anh Võ Thanh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Tân Hiệp;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo